

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-02-2020

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và bà Phan Thị Quế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 09/2020/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp việc nuôi con khi ly hôn” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Xóm 8, xã V, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy H; nơi cư trú: Xóm 8, xã V, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 01 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và Anh Nguyễn Duy H đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Yên Thành vào ngày 24 tháng 02 năm 2012.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Vợ chồng sống hạnh phúc được hai năm thì xảy ra mâu thuẫn cho tới nay.

Nguyên nhân : Anh H hay chơi bài bạc, không chịu làm ăn, không chăm lo gia đình, Chị khuyên bảo không chịu nghe mà còn xúc phạm, đánh đập Chị.

Nên Chị cùng con bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ từ đầu năm 2018 đến nay.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung.

Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2015.

Cháu khỏe mạnh và ở với Chị từ khi ly thân cho đến nay.

Nếu ly hôn Chị có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bị đơn Anh Nguyễn Duy H đã được Tòa án triệu tập họp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Anh Nguyễn Duy H đã được tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần 2 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và Anh Nguyễn Duy H được Ủy ban nhân dân xã V, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28/2012 ngày 24 tháng 02 năm 2012, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do Anh H hay bài bạc, không chịu làm ăn, chăm lo gia đình, xúc phạm, đánh đập chị Hoài. Vợ chồng sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ từ đầu năm 2018.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục Chị H về đoàn tụ gia đình nhưng Chị H không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của Chị H đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

[3] Về nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung.

Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2015.

Chị H đang trực tiếp nuôi con và có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con .

Hội đồng xét xử xét thấy Chị H đang trực tiếp nuôi con chung, có nguyện vọng nuôi con và con đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ, để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu Bảo Châu. Cần giao con chung cho Chị H nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu Anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị H.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và Anh Nguyễn Duy H.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung Nguyễn Thị Bảo C, sinh ngày 07 tháng 04 năm 2015 cho Chị Nguyễn Thị H tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho Anh Nguyễn Duy H đến khi Chị Nguyễn Thị H yêu cầu.

Anh Nguyễn Duy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

Anh H, Chị H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con trên cơ sở lợi ích của con.

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 000023 ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Thi hành án :

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành
Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ